TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP CƠ KHÍ MẠO KHÊ- VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 311 /BC - CKMK

Quảng Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê - Vinacomin

- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Quang Trung, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- Điện thoại: 0333871312 Fax: 0333871387 Email:

- Vốn điều lệ: 14.325.870.000 đồng.

- Mã chứng khoán: CMK

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ năm 2023: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	46/NQ-CKMK	12/5/2023	1. Thông qua Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. 2. Thông qua Báo cáo của hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2022. 3. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022. Phương án phân chia lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022. Mức chia cổ tức năm 2022. 4. Thông qua việc chi trả thù lao, tiền lương cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người quản lý công ty năm 2022 và dự kiến chi trả năm 2023. 5. Báo cáo hợp đồng giao dịch giữa Công ty với

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			doanh nghiệp và người có liên quan năm 2023. 6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành, cán bộ quản lý năm 2022 và Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022. 7. Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính 2023.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Trọng Tốt	TVHĐQT k. điều hành	26/5/2020	
2	Ông Nguyễn Hải Long	Giám đốc	26/5/2020	
3	Ông Đặng Văn Phối	TVHĐQT	26/5/2020	
4	Ông Vương Quốc Hà	Phó giám đốc	26/5/2020	
5	Ông Đỗ Văn Hinh	TVHĐQT k. điều hành	26/5/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Trọng Tốt	06	100	
2	Ông Nguyễn Hải Long	06	100	
3	Ông Đặng Văn Phối	06	100	
4	Ông Vương Quốc Hà	06	100	
5	Ông Đỗ Văn Hinh	06	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

3.1. Ngày 29/12/2022, Hội đồng quản trị công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê-Vinacomin ban hành Chương trình, kế hoạch hoạt động chủ yếu của HĐQT năm 2023 (Số 240/CTr-CKMK) để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN năm 2023 và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT:

- Hội đồng quản trị thực hiện hoạt động giám sát thường xuyên đối với Giám đốc công ty thông qua các báo cáo của Giám đốc tại các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

- Giám đốc điều hành đã tổ chức và chỉ đạo thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đúng với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tuân thủ đúng pháp luật Nhà nước và các quy định tại Điều lệ hoạt động của công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và các quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

- Thực hiện điều hành Công ty được nề nếp và liên tục. HĐQT đã kịp thời họp và ra nghị quyết về công tác nhân sự bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ theo thẩm quyền.

-Ban giám đốc đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng người và có sự điều chỉnh chức năng nhiệm vụ cho phù hợp với từng giai đoạn trong quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Nhiệm vụ của từng người đã được HĐQT theo dõi giám sát, nhắc nhở thường xuyên để nhận xét đánh giá cuối năm lưu hồ sơ cán bộ.

3.2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD 6 tháng đầu năm 2023:

- Doanh thu thực hiện: 57.739/195.000 Tr. đồng = 29,61 % kế hoạch năm;

- Lợi nhuận thực hiện: -5.239 trđ.

- Tiền lương: 7.322 nghìn đồng/người/th.

3.3. Đánh giá chung:

- Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã cơ bản thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2023, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Các nội dung Giám đốc trình đề nghị HĐQT phê duyệt hoặc thông qua đều thuộc thẩm quyền của HĐQT.

* Tuy nhiên: Do gặp khó khăn trong công tác thị trường, tìm kiếm việc làm các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và tiền lương chưa đạt kế hoạch; Một số công tác quản lý còn triển khai chưa đạt tiến độ, chất lượng theo yêu cầu, HĐQT đã lưu ý các giải pháp để Ban giám đốc thực hiện.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1	37/NQ-CKMK	12/01/2023	1. Thông qua việc thanh lý tài sản cố định. 2. Thông qua các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2023 của Công ty. 3. Thông qua dự thảo quy chế tài chính của Công ty. 4. Triển khai thực hiện các báo cáo định kỳ năm 2023	100

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
2	38/NQ-CKMK	12/01/2023	Thông qua Kế hoạch tổ chứcĐại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100
3	39/NQ-CKMK	08/2/2023	Phê duyệt nội dung họp HĐQT thông qua phương án bổ nhiệm cán bộ	100
4	40/NQ-CKMK	08/2/2023	Phê duyệt nội dung họp HĐQT thông qua kết quả thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ	100
5	41/NQ-CKMK	08/2/2023	1. Thông qua Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty 2. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty. 3. Triển khai thực hiện một số nội dung công tác quản lý điều hành.	100
6	42/NQ-CKMK	27/3/2023	1. thông qua phê duyệt bổ sung Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023 của Công ty. 2. Thông qua phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo giai đoạn 2020-2025 sau rà soát bổ sung và giai đoạn 2025-2030. 3. thông qua phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2022. 4. Rà soát công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 5. báo cáo giám sát tài chính 12 tháng, năm 2022	100
7	43/NQ-CKMK	10/4/2023	1. Thông qua kế hoạch huy động vốn và ủy quyền vay vốn năm 2023 2. Rà soát số liệu báo cáo quý I năm 2023	100
8	44/NQ-CKMK	10/4/2023	Thông qua bổ nhiệm phó Giám đốc Công ty.	100
9	45/NQ-CKMK	18/4/2023	1. Điều chỉnh thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 2. Thông qua Chương trình, Thông báo họp và các báo cáo, nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100
10	47/NQ-CKMK	15/6/2023	1. Kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và kế hoạch SXKD 6 tháng cuối năm 2023.	100

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
			2. Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính Công ty Cổ phần Cơ khí Mạo Khê – Vinacomin. 3. Phê duyệt kế hoạch định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính của Công ty năm 2023 4. Về việc phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022.	

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Hồng Quang	Trưởng ban	26/5/2020	Kỹ sư kinh tế
2	Ông Đinh Mai Lâm	Thành viên	26/5/2020	Kỹ sư chế tạo máy
3	Ông Nguyễn Đại Dương Anh	Thành viên	26/5/2020	Kỹ sư chế tạo máy

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Hồng Quang	2	100	100	
2	Ông Đinh Mai Lâm	2	100	100	
3	Ông Nguyễn Đại Dương Anh	2	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc chỉ đạo và thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý và đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch đề ra. Kiểm tra thẩm định các Báo cáo tài chính; nhận xét, đánh giá kiến nghị những tồn tại trong hoạt động với Ban lãnh đạo điều hành để khắc phục.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành với các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Đưa ra các ý kiến đối với các vấn đề có liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, các quyết định đầu tư, tham gia sửa đổi và bổ sung các quy chế quản lý, quy định trong nội bộ Công ty.

- Định kỳ (quý/lần) tổ chức họp với Ban lãnh đạo điều hành để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và kế hoạch cho kỳ tiếp theo.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban tháng, sơ kết 6 tháng với Ban lãnh đạo điều hành và các cán bộ quản lý công kịp thời nắm bắt những vấn đề, sự kiện phát sinh liên quan đến quá trình hoạt động của Công ty. Từ đó đưa ra những đề xuất, kiến nghị phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Nguyễn Hải Long	24/7/1970	Thạc sỹ Cơ khí động lực	Bổ nhiệm 01/12/2013
2	Vương Quốc Hà	10/8/1978	Thạc sỹ Cơ khí động lực	Bổ nhiệm 01/5/2017
3	Đỗ Xuân Vững	21/12/1983	Thạc sỹ Cơ khí động lực	Bổ nhiệm 10/4/2023

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bùi Thị Khánh Hà	06/10/1985	Cử nhân chuyên ngành Kế toán Tài chính	07/9/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Tập đoàn TKV tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Xem **Phụ lục 01** kèm theo báo cáo này.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà Chủ tịch HĐQT của Công ty là CTHĐQT các công ty trong thời gian 6 tháng:

TT	Tên đơn vị/Số Hợp đồng	Nội dung Hợp đồng	Giá trị Hợp đồng	Ghi chú
I	Công ty CP than Hà Lầm			
1	Hợp đồng số: 101/2023/HĐMB ngày 24/02/2023	Cung cấp thang gạt, Khóa xích MC 520/40	134.300.000	
2	Hợp đồng số: 207/2023/HĐMB ngày 05/4/2023	Cung cấp lưới sàng các loại	550.430.000	
II	Công ty CP than Vàng Danh			
1	Hợp đồng số: 244/HĐ-TVD-KH ngày 28/2/2023	Cung cấp xích máng cào, phụ tùng xích máng cào Skat 80	3.448.285.632	
2	Hợp đồng số: 264/HĐ-TVD-KH ngày 03/3/2023	Sửa chữa máy xúc đá hầm lò XĐ 0,32	494.355.799	
3	Hợp đồng số: 652/HĐ-TVD-KH ngày 01/6/2023	Cung cấp xích máng cào, phụ tùng xích máng cào Skat 80	3.902.678.400	

4	Hợp đồng số: 777/HĐ-TVD-KH ngày 29/6/2023	Sửa chữa tàu điện ắc quy TĐ 12-900AT	386.088.145	
III	Công ty CP than Đèo Nai			
1	Hợp đồng số: 03.05.19/HĐ-TĐN ngày 29/3/2023	Di chuyển, sửa chữa, lắp đặt băng cám 2	440.634.564	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Xem **Phụ lục 02** kèm theo báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:
- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Thư ký Công ty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:5700526478 CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ MẠO KHÊ VINACOMIN TX.ĐÔNG TRIỀU-T.QUẢNG NINH

Nguyễn Trọng Tốt

Đỗ Văn Hinh

Digitally signed by Đỗ Văn Hinh
DN: OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:5700526478-CMND:100516486, CN=Đỗ Văn Hinh, O=Công Ty Cổ Phần Cơ Khí Mạo Khê - Vinacomin, S=Quảng Ninh, C=VN
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2023.07.31 15:56:02+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 12.1.1

PHỤ LỤC 01- DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP CƠ KHÍ MẠO KHÊ-VINACOMIN

(Kèm theo Báo cáo số: 311 /BC-CKMK ngày 31 / 7 /2023 của HĐQT Công ty)

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	**Nguyễn Trọng Tốt**		**Chủ tịch HĐQT**			**26/5/2020**		**(Bầu) Bổ nhiệm**	**Chủ tịch HĐQT**
1.	Vũ Thị Xâm					26/5/2020			Mẹ đẻ
2.	Bùi Thị Hoa					26/5/2020			Vợ
3.	Nguyễn Mai Quỳnh					26/5/2020			Con ruột
4.	Nguyễn Đình Tín					3/2023			Con rể
5.	Nguyễn Quỳnh Trang					26/5/2020			Con ruột
6.	Nguyễn Thị Chiện					26/5/2020			Chị ruột
7.	Nguyễn Công Thuân					26/5/2020			Anh rể
8.	Nguyễn Thị Huyền					26/5/2020			Chị ruột
9.	Đinh Văn Miền					26/5/2020			Anh rể
10.	Bùi Công Hào					26/5/2020			Bố vợ
11.	Đinh Thị Nguyên					26/5/2020			Mẹ vợ
II	**Nguyễn Hải Long**		**TV HĐQT, Giám đốc Công ty**			**01/12/2018**		**Bổ nhiệm**	**TV HĐQT, Giám đốc Công ty**
12.	Nguyễn Đình Viên					01/12/2018			Bố đẻ
13.	Nguyễn Thị Đức					01/12/2018			Mẹ đẻ
14.	Nguyễn Hữu Kỳ					01/12/2018			Bố vợ
15.	Phùng Thị San					01/12/2018			Mẹ vợ
16.	Nguyễn Thị Hải					01/12/2018			Vợ
17.	Nguyễn Hải Bách					01/12/2018			Con đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
18.	Nguyễn Hải Nguyệt Anh					01/12/2018			Con đẻ
19.	Nguyễn Thành Lam					01/12/2018			Em ruột
20.	Nguyễn Thị Anh Thư					01/12/2018			Em dâu
III	**Đặng Văn Phối**		**TV HĐQT**			**26/5/2020**		**(Bầu) Bổ nhiệm**	**TV HĐQT**
21.	Nguyễn Thị Huyền					26/5/2020			Vợ
22.	Đặng Đức Thịnh					26/5/2020			Con đẻ
23.	Đặng Anh Thư					26/5/2020			Con đẻ
24.	Vũ Thị Dung					26/5/2020			Con dâu
25.	Đặng Văn Miện					26/5/2020			Bố đẻ
26.	Nguyễn Thị Niệm					26/5/2020			Mẹ kế
27.	Đặng Văn Biên					26/5/2020			Anh ruột
28.	Vũ Thị Huyền					26/5/2020			Chị dâu
29.	Đặng Thị Toan					26/5/2020			Chị ruột
30.	Nguyễn Văn Hải					26/5/2020			Anh rể
31.	Đặng Văn Phan					26/5/2020			Em ruột
32.	Bùi Thị Bích Liên					26/5/2020			En dâu
33.	Đặng Thị Hoa					26/5/2020			Em ruột
34.	Ngô Quang Diễn					26/5/2020			Em rể
35.	Đặng Văn Bắc					26/5/2020			Em ruột
36.	Đặng Thị Phượng					26/5/2020			Em ruột
37.	Cao Văn Nam					26/5/2020			Em rể
IV	**Đỗ Văn Hinh**		**TV HĐQT Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch CĐ C.ty**			**26/5/2020**		**Bầu (Bổ nhiệm)**	**TV HĐQT Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch CĐ C.ty**
38.	Đặng Thị Tâm Trinh		Nhân viên phòng Kế hoạch Vật tư			26/5/2020			Vợ
39.	Đỗ Tiến Dũng		Nhân viên phòng Kế hoạch Vật tư			26/5/2020			Con đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
40.	Đặng Thị Doan					26/5/2020			Con dâu
41.	Đỗ Đặng Trung Kiên					26/5/2020			Con đẻ
42.	Nguyễn Thị Sợi					26/5/2020			Mẹ đẻ
43.	Đỗ Văn Hài					26/5/2020			Anh ruột
44.	Trần Thị Thêm					26/5/2020			Chị dâu
45.	Đỗ Văn Hoan		Nhân viên bảo vệ			26/5/2020			Em ruột
46.	Nguyễn Thị Mỹ Dung		Công nhân			26/5/2020			Em dâu
47.	Đỗ Thị Hiệp					26/5/2020			Em ruột
48.	Khương Đình Huyến					26/5/2020			Em rể
49.	Đỗ Thị Thương		Nhân viên y tế			26/5/2020			Em ruột
50.	Đặng Công Xuân					26/5/2020			Bố vợ
51.	Lê Thị Thanh					26/5/2020			Mẹ vợ
V	**Vương Quốc Hà**		**TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty**			**5/2017**		**Bổ nhiệm**	**TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty**
52.	Nguyễn Thị Hoài Hương					5/2017			Vợ
53.	Vương Minh Hằng					5/2017			Con ruột
54.	Vương Đức Minh					5/2017			Con ruột
55.	Vương Văn Tràng					5/2017			Bố đẻ
56.	Nguyễn Thị Diễm					5/2017			Mẹ đẻ
57.	Vương Thu Hương					5/2017			Chị ruột
58.	Trần Quốc Nam					5/2017			Anh rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
59.	Vương Thu Hải					5/2017			Em ruột
60.	Đỗ Chí Thành					5/2017			Em rể
61.	Nguyễn Hữu Trụ					5/2017			Bố vợ
62.	Hoàng Thị Nga					5/2017			Mẹ vợ
VI	**Đỗ Xuân Vững**		**Phó giám đốc Công ty**			**10/4/2023**		**Bổ nhiệm**	**Phó Giám đốc**
63.	Nguyễn Thị Hương					10/4/2023			Vợ
64.	Đỗ Khánh Hưng					10/4/2023			Con đẻ
65.	Đỗ Đức Bình					10/4/2023			Con đẻ
66.	Đỗ Văn Hóa					10/4/2023			Bố đẻ
67.	Trần Thị Tần					10/4/2023			Mẹ đẻ
68.	Đỗ Xuân Cường					10/4/2023			Anh ruột
69.	Nguyễn Thị Lan					10/4/2023			Chị dâu
70.	Nguyễn Văn Hoàn					10/4/2023			Bố vợ
71.	Đặng Thị Doanh					10/4/2023			Mẹ vợ
VII	**Bùi Thị Khánh Hà**		**Kế toán trưởng**			**01/2/2020**		**Quyết định giao nhiệm vụ**	**Kế toán trưởng**
72.	Đỗ Đắc Thành		Phó phòng Cơ điện – an toàn			01/2/2020			Chồng
73.	Đỗ Đắc Thịnh					01/2/2020			Con ruột
74.	Đỗ Thị Khánh Thảo					01/2/2020			Con ruột
75.	Đỗ Đắc Cừ					01/2/2020			Bố chồng
76.	Tăng Thị Thanh					01/2/2020			Mẹ chồng
77.	Nguyễn Thị Sáu					01/2/2020			Mẹ đẻ
78.	Bùi Hữu Phước					01/2/2020			Anh ruột
79.	Nguyễn Thị Hảo					01/2/2020			Chị dâu
80.	Bùi Thị Hồng Vân					1/2/2020			Chị ruột
81.	Nguyễn Hồng Lam					01/2/2020			Anh rể

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
VIII	**Lê Hồng Quang**		**TBKS**			**26/5/2020**		**Bầu (Bổ nhiệm)**	**TBKS**
82.	Phí Thị Nga					26/5/2020			Vợ
83.	Lê Phương Thảo					26/5/2020			Con ruột
84.	Nguyễn Đức Trí								Con rể
85.	Lê Bảo Ngọc					26/5/2020			Con ruột
86.	Lê Thị Kim Oanh					26/5/2020			Chị ruột
87.	Bùi Quang Tuyến					26/5/2020			Anh rể
88.	Lê Thị Hải Yến								Em gái
89.	Hoàng Minh Thăng								Em rể
90.	Lê Thị Tiểu Hoa								Em gái
91.	Hoàng Tuấn Anh								Em rể
92.	Lê Thị Mai Hiên								Em gái
93.	Lê Văn Khoa								Em rể
94.	Lê Thị Bích Ngà								Em gái
95.	Lê Đại Nghĩa								Em trai
96.	Nguyễn Thị Kim Chi								Em dâu
97.	Lê Thị Ánh Nguyệt								Em gái
IX	**Đinh Mai Lâm**		**TV BKS**			**26/5/2020**		**Bầu (Bổ nhiệm)**	**TV BKS**
98.	Trần Thị Lan					26/5/2020			Vợ
99.	Đinh Xuân Cược					26/5/2020			Bố đẻ
100.	Nguyễn Thị Minh					26/5/2020			Mẹ đẻ
101.	Lê Thị Hoan					26/5/2020			Mẹ vợ
102.	Đinh Sơn Tùng					26/5/2020			Con ruột
103.	Đinh Hải Bách					26/5/2020			Con ruột

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấpNSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
104.	Đinh Mai Linh					26/5/2020			Anh ruột
105.	Phạm Thị Thúy Hường					26/5/2020			Chị dâu
106.	Đinh Thị Mai Hương					26/5/2020			Em ruột
107.	Nguyễn Quỳnh Ba					26/5/2020			Em rể
108.	Đinh Thanh Lương					26/5/2020			Em ruột
109.	Nguyễn Thị Thúy Nga					26/5/2020			Em dâu
X	**Nguyễn Đại Dương Anh**		**TV BKS**			**26/5/2020**		**Bầu (Bổ nhiệm)**	**TV BKS**
110.	Nguyễn Đại An					26/5/2020			Bố đẻ
111.	Lê Thị Hẹn					26/5/2020			Mẹ đẻ
112.	Nguyễn Thị Hiên					26/5/2020			Vợ
113.	Nguyễn Đại Dương Lâm					26/5/2020			Con đẻ
114.	Nguyễn Đại Dương Quỳnh					26/5/2020			Em ruột
115.	Nguyễn Thị Mai Lan					26/5/2020			Em dâu
116.	Nguyễn Thị Liên								Mẹ vợ
117.	Nguyễn Thị Hiền								Em vợ

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

PHỤ LỤC 02- DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN, CÔNG TY CP CƠ KHÍ MẠO KHÊ-VINACOMIN

(Kèm theo Báo cáo số: 311 /BC-CKMK ngày 31 / 7 /2023 của HĐQT Công ty)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	**Tên người nội bộ**							
1	Nguyễn Trọng Tốt		Chủ tịch HĐQT			521.418	36,39	
2	Nguyễn Hải Long		TV HĐQT, Giám đốc Công ty			2810	0.19	
3	Đặng Văn Phối		TV HĐQT, Trợ lý Giám đốc			19500	1,36	
4	Đỗ Văn Hinh		TV HĐQT Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch CĐ C.ty			49627	3,46	
5	Vương Quốc Hà		TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty			175	0,01	
6	Bùi Thị Khánh Hà		Phụ trách Kế toán			6325	0,44	
7	Lê Hồng Quang		TBKS					
8	Đinh Mai Lâm		TV BKS			2635	0,18	
9	Nguyễn Đại Dương Anh		TVBKS					
II	**Tên người có liên quan của người nội bộ**							
1	Nguyễn Thị Huyền					17216	1,2	
2	Đặng Thị Tâm Trinh					24758	1,73	
3	Đỗ Đắc Thành		Phó phòng Cơ điện- An toàn			4040	0,28	
4	Đỗ Đắc Cừ					4040	0,28	
5	Trần Thị Lan		Công nhân			175	0,01	
6	Đỗ Văn Hoan		Bảo vệ			2635	0,18	
7	Nguyễn Thị Mỹ Dung		Công nhân			2283	0,16	
8	Đỗ Thị Thương		Nhân viên y tế			20203	1,73	